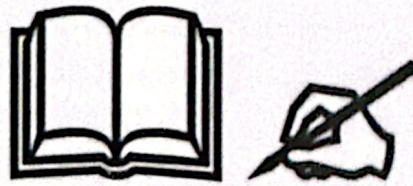


UBND XÃ NGHĨA HƯNG
TRƯỜNG MÀM NON NGHĨA TRUNG



KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số

Năm học 2025 - 2026

Số: 21/KH-TMN

Nghĩa Hưng, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định 3267/QĐ -BGDDT ngày 30/10/2024 về Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ kế hoạch số 08/KH-TMN ngày 12/9/2025 về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 -2026 của nhà trường.

Trường MN xã Nghĩa Trung XD kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

1. Mục đích:

Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành GD gồm: Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030”; Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT, CNS để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các HĐ CSND giáo dục trẻ, kiểm tra, đánh giá trẻ năm học 2025 - 2026.

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục XD, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường, kết nối đầy đủ, toàn diện các dữ liệu với các nhà trường, ngành và sở phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước vàXH, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GD&ĐT.

Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning, bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy

và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động CSNDGD.

2. Yêu cầu:

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT, CNS năm học 2025 - 2026 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Triển khai việc ứng dụng CNTT, CNS vào việc phối hợp với PH trong công tác CS&GD cho học sinh bằng hình thức online, trực tuyến... để duy trì chương trình CS-GD trẻ theo kế hoạch của năm học đã đề ra, nhằm kiểm tra, đánh giá trẻ trước đảm bảo thông tin 2 chiều.

Thực hiện XD, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả CSDL phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT - Phòng VHXXH - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - trẻ.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác ND chăm sóc GD trẻ.

Đội ngũ giáo viên tích cực tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng E-learning.

Triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT, CNS trong quản lý nhà trường.

Quán triệt tất cả cán bộ GV - NV trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT, CNS trong nhà trường, từ cán bộ đến GV - NV, gắn kết chặt chẽ các hoạt động CS&GD trẻ với ứng dụng CNTT, CNS.

3. Các chỉ tiêu chính:

- Tiếp tục xây dựng trang Website của trường và hướng dẫn CB, GV, NV sử dụng trang Website của trường một cách có hiệu quả.

- Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản qua thư điện tử giữa nhà trường với Phòng VHXXH xã Nghĩa Hưng, và các trường lân cận.

- Thực hiện tốt việc sử dụng internet phục vụ cho việc quản lý nhân sự và CSND&GD trẻ.

- 100% CBGV trên nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chức các hoạt động trên máy tính.

- 100% CBGV nhà trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý điều hành; cập nhật đầy đủ số liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử, ứng dụng các phần mềm quản lý; Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên mạng trong quản lý và thực hiện nhiệm vụ.

- 100% CBGV dùng công nghệ để hỗ trợ trình bày, minh họa, nội dung bài giảng cho hấp dẫn sinh động (video, âm thanh, tranh ảnh, các phần mềm trí tuệ nhân tạo AI...);

- CBGV biết dùng công nghệ để bổ sung thông tin, kiến thức trong các định dạng nội dung có sẵn (chèn âm thanh vào ảnh, chèn hình ảnh hoặc biểu tượng, đối tượng vào video, sử dụng mô phỏng);

- CBGV biết dùng công nghệ để thiết kế các hoạt động học tập hợp tác và giải quyết vấn đề, có tính tương tác cao, thiết kế trò chơi vận động, hoạt động chia sẻ kiến thức...;

- CBGV biết dùng <https://gamma.app/>; <https://www.beautiful.ai/>; <https://simplified.com/dashboard>; <https://www.slidesai.io/vi> để xây dựng bài giảng cấp độ trí tuệ nhân tạo.

- CBGV biết sử dụng các phần mềm <https://copilot.microsoft.com/>; <https://www.midjourney.com/home>; <https://www.canva.com/>; <https://sketch.meta.demolab.com/> để xây dựng hình ảnh; <https://pika.art/>; <https://runwayml.com/>; <https://biteable.com/> để xây dựng video;

- CBGV biết sử dụng các phần mềm <https://heyzine.com/>; <https://bookcreator.com/> để thiết kế sách điện tử.

- 10% CBGV Dùng công nghệ để thiết kế các hoạt động có tính đổi mới sáng tạo, thay đổi vai trò chức năng của trẻ trong hoạt động, trong môi trường hoạt động mới (tương tác, giao tiếp, chia sẻ trong môi trường số, môi trường thực - ảo kết hợp...).

- Đảm bảo có tư liệu trực tuyến chất lượng cao đóng góp vào kho tư liệu trực tuyến dùng chung của ngành GDMN trong huyện.

- 100% CBGV nhà trường có hồ sơ và tài khoản online sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- Sử dụng tốt ứng dụng CNTT, phần mềm: CS nuôi dưỡng, kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, phần mềm tự kiểm định chất lượng, quản lý thư viện, quản lý học liệu điện tử.

- Phần đầu thực hiện xây dựng triển khai giải pháp tiến tới việc thực hiện thu phí không dùng tiền mặt trong nhà trường theo hướng dẫn của các cấp.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Ứng dụng CNTT, CNS đổi mới nội dung, phương pháp trong dạy và học:

Khuyến khích giáo viên lựa chọn các phần mềm miễn phí phù hợp, để XD các hoạt động phối hợp với phụ huynh để giáo dục trẻ theo hình thức GD online, trực tuyến phù hợp với từng độ tuổi của trẻ theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT. Đồng thời tích cực đóng góp tài nguyên để XD nội dung kho học liệu điện tử của Nhà trường, của ngành, phát huy vai trò của Tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu trước khi đưa vào sử dụng ở Nhà trường, tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do các cấp phát động.

Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, và cơ sở dữ liệu số hoá sách và tài liệu phục vụ cho việc dạy và học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hoá giữa các

nhà trường.

Tổ chức hướng dẫn GV, CBQL giáo dục kỹ năng quản lý, tổ chức GD trẻ bằng hình thức online và trực tuyến thông qua việc phối hợp với CMT. Tăng cường áp dụng phương pháp tập huấn cho đội ngũ GV qua mạng, huy động đội ngũ GV cốt cán tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp, đảm bảo hướng dẫn CMT và học sinh tham gia vào các hoạt động GD trực tuyến và online đảm bảo an toàn, hiệu quả trên môi trường mạng.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, CNS trong nhà trường, nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT, CNS vào từng hoạt động học của trẻ. Giáo viên có thể chủ động tự chọn tài liệu và sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, xây dựng kế hoạch, mục tiêu giáo dục, lựa chọn ngân hàng, soạn giáo án và kết xuất từ phần mềm kế hoạch giáo dục. Nhà trường cần giúp cho đội ngũ giáo viên nhận thức được CNTT, CNS chỉ là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT, CNS trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng chuyển động không cần thiết, kích thước chữ quá nhỏ.

Giáo viên cần tích cực chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các hoạt động học; để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi và học tập. Khuyến khích GV chủ động tự soạn giáo án, bài giảng và tài liệu giảng dạy để ứng dụng CNTT, CNS trong các hoạt động dạy. Phát động giáo viên xây dựng bài giảng E-learning, tổ chức phân loại, tuyển chọn các bài xuất sắc của trường gửi về Phòng GD&ĐT (qua Bộ phận CNTT, CNS) để đóng góp vào kho bài giảng E-learning của Ngành.

Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>.

Tiếp tục triển khai cuộc thi “*Thiết kế bài giảng điện tử*” do nhà trường phát động với khẩu hiệu chung “*Trong mỗi chủ đề, mỗi giáo viên tự xây dựng ít nhất 4 đến 5 bài giảng điện tử*”. Đồng thời huy động giáo viên tích cực tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng E-Learning về nhà trường để XD “*Thư viện giáo án điện tử*” trên Website của trường tại địa chỉ <http://mnnghiatrung.namdinh.edu.vn/>.

2. Ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch:

Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý GD chuyên ngành tại địa chỉ <https://csdl.namdinh.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về GDMN, GD phổ thông, GD thường xuyên và các văn bản

hướng dẫn chi đạo khác của Sở GD&ĐT.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập GD, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời từ Nhà trường đến phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, ưu tiên triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT, CNS trong quản lý nhà trường.

Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức các hội nghị họp, hội thảo chuyên đề qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; tiếp tục triển khai hiệu quả các hội nghị họp trực tuyến giữa nhà trường với giáo viên, nhà trường với CMT...

Tổ chức HĐ sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT với nhà trường, thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với định hướng truyền thông của ngành.

Tiếp tục thực hiện ứng dụng phần mềm trực tuyến trong lập, quản lý kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng tháng.

Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của ngành, phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV, CMT về Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT, cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của CB, GV, NV trên hệ thống phần mềm quản lý nhân sự của trường.

Xây dựng hệ thống quản lý trang Website của trường tại địa chỉ <http://mnnghiatrung.namdinh.edu.vn/> theo hướng tập trung nhằm tiết kiệm chi phí đầu tư và nhân lực quản lý hệ thống.

Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng, quản lý phổ cập, công tác tuyển sinh, kiểm định chất lượng...).

100% CB, GV, NV trong trường lập Email cá nhân, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng thời phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh toàn trường được biết Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT và của Nhà trường.

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT, CNS và chuyển đổi số trong GD&ĐT:

Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT, CNS phục vụ cho việc ứng dụng CNTT, CNS vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

- Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường;

- Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT, CNS cho đội ngũ giáo viên, trang bị hệ thống máy tính cho các lớp trong toàn trường và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT, CNS vào hoạt động giảng dạy trong chương trình GDMN mới. Đồng thời khuyến khích GV tự trang bị máy tính cá nhân có kết nối mạng Internet, hướng dẫn giáo viên khai thác thông tin phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giảng CSNDGD tập và nghiên cứu.

- Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: máy quét ảnh, máy ảnh số, bảng thông minh, tập trung đầu tư máy tính, máy in và kết nối mạng Internet với mục tiêu chủ yếu là phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; XD mô hình thông tin giáo dục tập trung để cung cấp cho GV - NV khai thác và sử dụng.

- Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT, CNS có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT, CNS cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng...;

- Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, CNS cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường:

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT, CNS đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT, CNS quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa,

khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT, CNS.

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT, CNS. Tổ chức có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT, CNS trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm mã nguồn mở, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Xây dựng đội ngũ phụ trách CNTT, CNS trong đơn vị, bố trí 2-3 GV có tay nghề cao trong việc sử dụng CNTT, CNS kiêm nhiệm, phụ trách ứng dụng CNTT, CNS (Đ/c Tổng Thị Duyên; Đ/c Nguyễn Thị Hiền; Đ/c Ngô Thị Yến).

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng CNTT, CNS cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên độ tuổi dưới 45 tuổi. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Soạn thảo văn bản, khai thác Internet, sử dụng thư điện tử, XD bài giảng điện tử, thiết kế bài giảng E-learning, phần mềm quản lý GD để hỗ trợ công tác giảng dạy..., biết ứng dụng CNTT, CNS trong công tác CSGDND.

Hàng tháng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT, CNS vào công tác giảng dạy.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP:

1. Phân công một đồng chí trong Ban giám hiệu: Đồng chí Nguyễn Thị Thảo (PHT) và một giáo viên: Đồng chí Nguyễn Thị Hiền (GV) đảm nhận vị trí việc làm CNTT, CNS (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, CNS trong các hoạt động CSNDGD trẻ.

3. Cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng hệ thống CNTT, CNS, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống cho đồng chí Nguyễn Thị Thảo; triển khai ứng dụng CNTT, CNS phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; xây dựng các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình những cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và CBQL được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT, CNS nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay.

5. Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, CNS, đào tạo nhân lực CNTT, CNS phục vụ cho công tác quản lý và CSNDGD của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT, CNS

(theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT ngày 24/02/2020 và Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020).

6. Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT, CNS trong nhà trường để có biện pháp thúc đẩy kịp thời.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CNS của trường MN Nghĩa Trung năm học 2025-2026. Nhà trường XD kế hoạch thực hiện nhiệm vụ về CNTT, CNS, đồng thời triển khai tới toàn thể cán bộ GV-NV trong trường, kiểm tra, đánh giá xếp loại từng cá nhân theo các tiêu chí thi đua và nhiệm vụ năm học đã đề ra, trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của từng lĩnh vực./.

Nơi nhận :

- Trường MNNT (để t/h) ;
- Lưu VP./.



Vũ Thị Luyện



PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO CÁC THÀNH VIÊN

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Vũ Thị Luyến	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng	
2	Trịnh Thị Thu Hiền	P. Hiệu trưởng	Phó chủ tịch Hội đồng	
3	Nguyễn Thị Thảo	P. Hiệu trưởng	Phó chủ tịch Hội đồng	TC1
4	Ngô Thị Yến	TP tổ 3 tuổi	Thư ký Hội đồng	TC2
5	Nguyễn Thị Hiền	TT tổ 5 tuổi	Ủy viên Hội đồng	TC3
6	Nguyễn Thị Hương	TT tổ 4 tuổi	Ủy viên Hội đồng	TC2
7	Tống Thị Duyên	TP tổ 4 tuổi	Ủy viên Hội đồng	TC4
8	Nguyễn Thị Lan Anh	TT tổ 3 tuổi	Ủy viên Hội đồng	TC4
9	Trần Thị Duyên	TP tổ nhà trẻ	Ủy viên Hội đồng	TC5
10	Trần Thị Hạt	Kế toán	Ủy viên Hội đồng	TC5